

**CÔNG TY TNHH MAX DOOR**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MAX DOOR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAX DOOR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107153986

**3. Ngày thành lập:** 03/12/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 47, ngõ 6, phố Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 6291 6031

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...);<br>- Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...);<br>- Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời...<br>- Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa chúng, cửa chớp, cổng;<br>- Vách ngăn phòng bằng kim loại.                                                                                                                                                                                            | 2511     |
| 2.  | Sản xuất đồ gỗ xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, đồ trang trí nội ngoại thất công trình;<br>- Các khung đỡ mái nhà được làm sẵn bằng gỗ, bằng kim loại nối với nhau và bằng gỗ dán mỏng<br>- Cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, khung cửa, bất kể chúng có các phụ kiện bằng kim loại hay không, như bản lề, khoá<br>- Cầu thang, hàng rào chắn,<br>- Ván ốp, hạt gỗ, gỗ đúc,<br>- Lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm<br>- Sản xuất các khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ;<br>- Sản xuất nhà gỗ di động;<br>- Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân). | 1622     |
| 3.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán các sản phẩm từ sắt, thép, vật tư kim khí;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4662     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                           |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn khung nhà thép tiền chế, cửa nhôm, cửa lõi thép, cửa chống cháy, cửa cuốn, cửa lõi thép;                                                                    | 4663(Chính) |
| 5.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh;                  | 4752        |
| 6.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                   | 4759        |
| 7.  | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                     | 4100        |
| 8.  | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                                                                                                 | 4210        |
| 9.  | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                                                              | 4220        |
| 10. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết:<br>- Xây dựng công trình công nghiệp,<br>- Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, công trình thủy lợi, cơ sở hạ tầng;<br>- Đập và đê.      | 4290        |
| 11. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                    | 4311        |
| 12. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                         | 4312        |
| 13. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí<br>Chi tiết:<br>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước<br>Lắp đặt máy thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện;                                                              | 4322        |
| 14. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>+ Thang máy, cầu thang tự động,<br>+ Các loại cửa tự động,<br>+ Hệ thống đèn chiếu sáng,<br>+ Hệ thống hút bụi,<br>+ Hệ thống âm thanh,<br>+ Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. | 4329        |
| 15. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                            | 4330        |
| 16. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết:<br>+ Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc,<br>+ Thử độ ẩm và các công việc thử nước,<br>+ Chống ẩm các toà nhà,<br>+ Chôn chân trụ,<br>+ Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất,   | 4390        |
| 17. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                 | 8230        |

